

Số: 179/BC-KTNS

Bắc Giang, ngày 04 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh *(Trình kỳ họp thứ sáu HĐND tỉnh Khoá XVIII)*

Căn cứ nội dung chương trình kỳ họp thứ sáu HĐND tỉnh, theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tiến hành khảo sát, giám sát, thu thập thông tin ở một số ngành, địa phương, đơn vị và tổ chức các hội nghị thẩm tra các báo cáo, tờ trình thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách của UBND tỉnh trình tại kỳ họp. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, NGÂN SÁCH NĂM 2018, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP NĂM 2019

1. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết HĐND tỉnh về kinh tế - ngân sách năm 2018

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với những đánh giá của UBND tỉnh. Năm 2018 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Để hoàn thành tốt các mục tiêu phát triển kinh tế đã đề ra, HĐND tỉnh đã ban hành các nghị quyết chuyên đề về chính sách phát triển kinh tế, đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện nghị quyết; UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo điều hành, cùng với sự cố gắng của các cấp các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh; phát triển kinh tế của tỉnh đạt được kết quả vượt bậc, tăng trưởng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) ước đạt 16,1%, vượt 3,1% kế hoạch, gấp hơn 2 lần bình quân cả nước; trong đó đáng chú ý là lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng trưởng 6,5%, là mức tăng cao nhất từ trước đến nay. Kết quả nổi bật trên một số lĩnh vực sau:

- Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng mạnh, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2018 bằng 131,5% so với năm 2017; tổng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh (giá so sánh) ước đạt 131.762 tỷ đồng, tăng 31,8% so với cùng kỳ; trong đó khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài vẫn đóng vai trò chủ đạo với mức tăng cao đạt 35,1% và chiếm tỷ trọng 82,3% trong tổng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh (giá so sánh).

- Sản xuất nông nghiệp được UBND tỉnh tập trung chỉ đạo. Việc tổ chức sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao, quy trình sản xuất tiên tiến, quy mô tập trung đã bước đầu đem lại kết quả tích cực; hỗ trợ tiêu thụ vải thiều và các sản phẩm chủ lực của tỉnh được quan tâm thực hiện bài bản, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, tổ chức thành công các hội nghị xúc tiến tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh cũng như hội trái cây Lục Ngạn. Năng suất bình quân các ngành, sản phẩm nông nghiệp cơ bản đều tăng so với cùng kỳ; tốc độ

tăng giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 6,8%, trong đó có đóng góp tích cực từ sản xuất vải thiều và cây ăn quả. Sản lượng vải thiều cao nhất từ trước đến nay, đạt 191.150 tấn, tăng 9,5%; đặc biệt là được mùa nhưng tiêu thụ sản phẩm thuận lợi, đem lại thu nhập cao cho bà con nông dân.

Việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực, đến nay huyện Việt Yên trở thành huyện đầu tiên của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn huyện Nông thôn mới, năm 2018 có 21 xã về đích nông thôn mới, vượt 01 xã so với kế hoạch.

- Cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp được tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện; thực hiện kiến nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tổ chức rà soát, đánh giá tổng thể, toàn diện về các dự án đã thu hút đầu tư vào tỉnh trong thời gian qua và triển khai Đề án nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư của tỉnh. Đã quan tâm chuyển dịch cơ cấu đầu tư, tổ chức thành công hội nghị xúc tiến đầu tư du lịch năm 2018 và trao Quyết định chủ trương đầu tư, Chứng nhận đăng ký đầu tư, Biên bản ghi nhớ cho 16 dự án với tổng vốn đầu tư trên 35 nghìn tỷ đồng. Năm 2018 tổng số dự án và số vốn đăng ký đầu tư vào tỉnh không tăng so với cùng kỳ nhưng có 43 dự án FDI đề nghị điều chỉnh, bổ sung tăng vốn đầu tư thêm 333 triệu USD, tăng 295% so với cùng kỳ và Bắc Giang vẫn là một trong những tỉnh dẫn đầu cả nước về thu hút đầu tư trực tiếp; điều đó cho thấy các nhà đầu tư đã tin tưởng vào chính sách và môi trường đầu tư của tỉnh Bắc Giang.

- Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả nổi bật, tổng thu ước đạt 8.930 tỷ đồng, tăng 41,2% so với cùng kỳ, tăng 40,7% so với dự toán; thu nội địa ước đạt 7.860 tỷ đồng, tăng 46,8% so với cùng kỳ, vượt 55,1% so với dự toán.

- Công tác huy động nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng thiết yếu và thực hiện kế hoạch đầu tư công đạt kết quả tích cực. Toàn tỉnh hiện đang triển khai thực hiện 15 dự án BT với tổng mức đầu tư khoảng 4.780 tỷ đồng. Việc cứng hóa đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND đã được tập trung triển khai đồng bộ và được nhân dân hưởng ứng tích cực; ngân sách tỉnh đã hỗ trợ 217.550 tấn xi măng cho các địa phương, dự kiến đến hết năm 2018 toàn tỉnh sẽ cứng hóa được 1.278 km. Nợ đọng xây dựng cơ bản vốn đầu tư công giảm mạnh, tính đến ngày 31/10/2018 là 358 tỷ đồng, giảm 245 tỷ đồng (giảm 46%) so với năm 2017.

Những kết quả trên cho thấy, các nghị quyết chuyên đề về chính sách phát triển kinh tế của HĐND tỉnh ban hành trong thời gian qua đã đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả cao; trong thời gian tới cần tiếp tục hoàn thiện, bổ sung các chính sách cho phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy còn một số vấn đề ở một số lĩnh vực cần được quan tâm thảo luận, đánh giá kỹ hơn để có giải pháp chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới.

- Thứ nhất, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) tăng cao nhưng chất lượng còn hạn chế, chủ yếu phát triển theo chiều rộng; giá trị sản xuất của nền kinh tế tăng cao nhưng tỷ trọng giá trị gia tăng trong cơ cấu giá trị

sản xuất (VA/GO) lại giảm (năm 2017 là 34,1%, năm 2018 là 31,9%). Sản xuất công nghiệp của tỉnh phát triển chưa bền vững, ngày càng phụ thuộc vào khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (năm 2016 khu vực này chiếm 78,5%, năm 2018 chiếm 82,3% giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh). Do đó, cần phân tích sâu hơn về chất lượng tăng trưởng kinh tế trong thời gian qua, để từ đó có định hướng cụ thể trong tái cơ cấu kinh tế trong thời gian tới.

- Thứ hai, cần đánh giá sâu thêm về thu hút đầu tư và hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp. Thu hút đầu tư tuy vẫn thuộc TOP đầu cả nước nhưng các dự án đầu tư mới có dấu hiệu giảm sút, nhất là về số vốn đăng ký, giảm 72,4%, trong đó khối doanh nghiệp FDI có số vốn đăng ký mới giảm 78,4% so với cùng kỳ năm 2017. Việc triển khai thực hiện các dự án đã được cấp chứng nhận đăng ký đầu tư còn nhiều tồn tại; qua đợt tổng rà soát của Sở Kế hoạch và Đầu tư cho thấy, còn 79 dự án chậm tiến độ phải điều chỉnh, gia hạn nhiều lần, thậm chí có dự án sau 10 năm được chấp thuận đầu tư nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thiện công tác giải phóng mặt bằng và chưa được giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án; nhiều dự án tự ý thay đổi mục tiêu đầu tư, vi phạm các quy định về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường. Doanh nghiệp tăng nhanh, số lượng nhiều nhưng phần lớn có quy mô nhỏ và hiệu quả hoạt động thấp.

- Thứ ba, sản xuất nông nghiệp bước đầu có chuyển biến, tốc độ tăng trưởng lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản đạt cao (ước đạt 6,5%) nhưng còn bấp bênh, tăng trưởng không ổn định (năm 2017 tăng trưởng âm 1,5% và ước tăng trưởng năm 2019 chỉ đạt 1%); tăng trưởng giá trị sản xuất còn phụ thuộc nhiều vào sản lượng vải thiều; việc tích tụ ruộng đất gặp nhiều khó khăn, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp còn rất hạn chế. Do đó, cần đánh giá sâu hơn về chất lượng sản xuất nông nghiệp, có biện pháp chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp để phát triển ổn định, hiệu quả hơn.

- Thứ tư, công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường còn nhiều tồn tại, cần tập trung quan tâm chỉ đạo. Quản lý đất công ích ở nhiều địa phương còn chưa chặt chẽ; vi phạm trong sử dụng đất sai quy hoạch, tự chuyển mục đích sử dụng đất còn xảy ra nhiều và thiếu kiên quyết trong xử lý; giải quyết tồn tại, vướng mắc trong cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn lúng túng, đến nay trên toàn tỉnh còn 12.000 trường hợp vướng mắc chưa được xử lý để cấp Giấy; tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa chưa đạt yêu cầu, mới đạt 30% diện tích cần cấp. Hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, nhất là khai thác đất san lấp còn xảy ra ở một số huyện nhưng chậm được phát hiện, ngăn chặn, xử lý.

Sáu tháng cuối năm 2018 HĐND tỉnh đã tiến hành giám sát về việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2015-2018. Qua giám sát cho thấy, UBND tỉnh đã chủ động, tích cực tham mưu giúp Tỉnh ủy, HĐND và ban hành theo thẩm quyền nhiều văn bản để lãnh đạo chỉ đạo và tổ chức thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; tổ chức tuyên truyền, qua đó nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật trong bảo vệ môi trường; đã xác định và tập trung chỉ đạo quyết liệt có kết quả một số nội dung trọng tâm trong công tác bảo vệ môi trường như: Môi trường

nông thôn, xử lý môi trường trong các khu công nghiệp,... Do đó, tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường bước đầu được ngăn chặn, giảm thiểu các điểm tồn lưu rác thải và các điểm ô nhiễm môi trường; các doanh nghiệp đã nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, qua giám sát thấy vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại cần khắc phục trong thời gian tới. Đó là: Hạ tầng kỹ thuật xử lý môi trường trên địa bàn còn thiếu, yếu, tiến độ chậm: Toàn tỉnh còn 21 Cụm công nghiệp đã hoạt động nhưng chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung; trạm xử lý nước thải tập trung trong Khu công nghiệp Đình Trám xử lý chưa đảm bảo chuẩn cột A theo quy định. Công tác chỉ đạo thực hiện các thủ tục về bảo vệ môi trường và hoạt động hậu kiểm còn hạn chế; đến nay còn 51 dự án đã có Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng chưa lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, đăng ký xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, 72 dự án thuộc đối tượng phải xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường nhưng chưa tổ chức xác nhận theo quy định. Hiệu quả thanh tra, kiểm tra chưa cao, còn tình trạng kiểm tra phát hiện nhiều lỗi nhưng kết luận xử lý ít, chủ yếu nhắc nhở; kiểm tra xong doanh nghiệp lại tiếp tục vi phạm. Việc xử lý rác thải sinh hoạt còn nhiều bất cập, tình trạng rác tồn lưu, ô nhiễm môi trường nặng nề tại các bãi tập kết, khu xử lý rác thải tập trung đang gây bức xúc trong nhân dân... Tại kỳ họp này, Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ thông qua Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề; trên cơ sở báo cáo kết quả giám sát của HĐND tỉnh, đề nghị các đại biểu tích cực thảo luận, đánh giá sâu về thực trạng môi trường hiện nay và các biện pháp thực hiện bảo vệ môi trường hiệu quả hơn trong thời gian tới; đề nghị UBND tỉnh sớm chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung khắc phục tồn tại, thực hiện nghiêm túc các kiến nghị trong Nghị quyết và Báo cáo giám sát của HĐND tỉnh.

2. Mục tiêu và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với các chỉ tiêu UBND tỉnh đã trình và đề nghị trong chỉ đạo điều hành tập trung vào một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình phát triển, nâng cao chất lượng tăng trưởng. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đổi mới thu hút đầu tư, trong đó nâng cao chất lượng tăng trưởng ngay từ khâu thu hút đầu tư.

Chấn chỉnh công tác thẩm định và quản lý, hậu kiểm sau cấp phép đối với các dự án đầu tư trực tiếp; có biện pháp, kế hoạch xử lý đối với các dự án đầu tư vi phạm các quy định của pháp luật được phát hiện sau đợt tổng rà soát của Sở Kế hoạch và Đầu tư vừa qua.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng giao thông theo hình thức BT; rà soát việc hỗ trợ phát triển giao thông nông thôn theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, kiên quyết không hỗ trợ đối với các địa phương thực hiện sai mục đích, quy mô; đẩy nhanh đầu tư phát triển đô thị và thực hiện kế hoạch phát triển đô thị.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp, hình thành một số vùng sản xuất nông nghiệp ứng

dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. Tháo gỡ vướng mắc, khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất; đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục hỗ trợ các địa phương trong quảng bá tiêu thụ sản phẩm, hỗ trợ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào sản xuất nông nghiệp.

- Tập trung chỉ đạo các biện pháp thực hiện dự toán thu ngân sách; khai thác tăng thu, tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu. Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước theo dự toán; sử dụng kinh phí chi thường xuyên tiết kiệm, hiệu quả. Rà soát, xây dựng đủ đơn giá dịch vụ công ích để kịp thời đặt hàng, giao nhiệm vụ cho một số đơn vị sự nghiệp công phù hợp với lộ trình chuyển đổi mô hình hoạt động theo kế hoạch của Tỉnh ủy.

II. KẾT QUẢ THẨM TRA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA UBND TỈNH THUỘC LĨNH VỰC KINH TẾ - NGÂN SÁCH

Ban Kinh tế - Ngân sách đã thẩm tra 03 báo cáo, 02 kế hoạch và 17 tờ trình, dự thảo Nghị quyết (có báo cáo thẩm tra đối với từng dự thảo nghị quyết gửi tại kỳ họp). Ban cơ bản nhất trí với các báo cáo, tờ trình; đã tham gia vào thể thức văn bản, căn cứ pháp lý và nội dung các báo cáo, kế hoạch, tờ trình, dự thảo nghị quyết. Trong đó có một số nội dung cần quan tâm thảo luận như sau:

1. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, dự toán và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2019

1.1. Về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với đánh giá của UBND tỉnh. Tuy nhiên, còn một số nội dung cần đánh giá sâu hơn để rút kinh nghiệm trong năm 2019:

- Chất lượng dự báo nguồn thu từ sử dụng đất còn hạn chế, dự toán thấp hơn rất nhiều so với thực tế (năm 2017 thực thu bằng 223,7% dự toán; năm 2018 thu ước đạt 233,2% dự toán) dẫn đến bị động trong điều hành ngân sách, kinh phí phải chuyển nguồn sang năm sau nhiều, giảm hiệu quả sử dụng vốn.

- Thu ngân sách nhà nước tăng cao nhưng chủ yếu là thu từ tiền sử dụng đất (chiếm 49,7% tổng thu ngân sách nhà nước và tăng 2.549 tỷ đồng); 3/4 lĩnh vực thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp không đạt dự toán; đây là vấn đề cần phải được quan tâm xem xét và nhìn nhận khách quan, đúng bản chất để thấy được tính bền vững của phát triển kinh tế và thực chất nguồn thu ổn định, lâu dài của tỉnh.

- Nhiều đại biểu còn băn khoăn, đề nghị đánh giá sâu về hoạt động và số thu từ các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Thu từ các doanh nghiệp FDI tăng cao và đóng góp tích cực vào thu ngân sách nhà nước; tuy nhiên, tốc độ tăng thu chưa tương xứng với tốc độ tăng giá trị sản xuất của khu vực này, toàn tỉnh có 375 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài nhưng giá trị sản xuất và đóng góp vào số thu ngân sách chỉ tập trung chủ yếu vào khoảng 30 doanh nghiệp lớn; do đó cần đánh giá sâu hơn về cơ cấu sản xuất, loại hình đầu tư và hoạt động tài chính của các doanh nghiệp này để chọn lọc trong thu hút đầu tư và có biện pháp chống chuyển giá hiệu quả. Bên cạnh đó, cần làm rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan trong tổ chức thực hiện thu thuế từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh nhiều năm không đạt dự toán,

nhất là đối với năm 2018 trong khi doanh nghiệp phát triển nhanh, số lượng nhiều và tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 được đánh giá là hiệu quả hơn các năm trước; trên cơ sở đó đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành thuế có biện pháp quyết liệt xử lý trốn thuế, chống thất thu hữu hiệu ở khu vực này.

- Công tác thu nợ đọng tiền thuế tích cực, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng yêu cầu: Nợ đọng thuế cao (ước đến 31/10/2018 là 566,2 tỷ đồng, tăng 74,8 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017; thu hồi nợ đọng thuế năm 2017 chuyển sang chỉ đạt 36,2% tổng nợ đọng thuế phải thu.

- Một số địa phương chưa thực hiện việc rà soát và thực hiện thu đủ tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa. Việc bổ sung dự toán (nhất là từ nguồn vượt thu) tại một số địa phương còn chưa đúng trình, tự thẩm quyền và còn sử dụng ngân sách sai quy định pháp luật, hiệu quả chưa cao.

1.2. Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2019

Qua thẩm tra Ban cơ bản nhất trí với dự kiến của UBND tỉnh, tuy nhiên còn có ý kiến băn khoăn về tính tích cực trong xây dựng dự toán thu ngân sách, khi năm 2019, trừ tiền thu từ sử dụng đất, cơ bản các chỉ tiêu chỉ dự kiến bằng 100% so với dự toán trung ương giao.

2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020

Đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân, lý do của việc phải sử dụng 104,010 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách tỉnh (ngoài cân đối) để trả nợ cho 09 dự án đã được phê duyệt đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương.

3. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019

- Đề nghị làm rõ sự cần thiết bố trí vốn ngân sách địa phương cho các dự án quốc lộ: Cải tạo, sửa chữa QL37, đoạn Km70 - Km72, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Cải tạo, nâng cấp QL17 đoạn Km17+500 - Km88, huyện Việt Yên và Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đề nghị UBND tỉnh sớm hoàn tất thủ tục pháp lý đối với 04 dự án đầu tư khởi công mới từ nguồn sử dụng đất làm căn cứ phân bổ vốn từ nguồn vượt thu ngân sách năm 2018 và đảm bảo căn cứ khi thực hiện phân bổ vốn đầu tư chuyển tiếp trong năm 2019 cho các dự án.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Các chỉ tiêu thu ngân sách năm nhà nước 2019 cơ bản bằng 100% số trung ương giao, đề nghị UBND tỉnh phấn đấu thực hiện dự toán thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế) vượt từ 3-5% so với dự toán trung ương giao. Chỉ đạo các huyện thu đủ tiền bảo vệ, hỗ trợ đất lúa của các dự án theo quy định; trích đủ 10% tiền thu từ sử dụng đất và có kế hoạch cụ thể thực hiện công tác quy hoạch, đo đạc đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Đề nghị UBND tỉnh sớm phân bổ chi tiết vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nguồn vốn được bổ sung trong năm, đồng thời chỉ đạo các ngành nâng cao chất lượng thẩm định, tránh

tình trạng vốn phân bổ xong không thực hiện được phải điều chuyển, hủy dự toán hoặc bị thu hồi vốn về ngân sách trung ương.

3. Dự báo việc phát triển công nghiệp, nông nghiệp hàng hóa tập trung và đầu tư mở rộng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong giai đoạn tới tiếp tục tăng mạnh. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành rà soát một số quy hoạch; dự kiến các khu vực phát triển công nghiệp; dự kiến quỹ đất phục vụ mở rộng, bổ sung các tuyến đường nhằm kết nối đồng bộ hạ tầng giao thông trong tỉnh... để khi có văn bản hướng dẫn Luật Quy hoạch có thể triển khai thực hiện ngay, phục vụ kịp thời nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong những năm tiếp theo. Tiến hành tổng rà soát, có kế hoạch phát triển đất ở đô thị, dân cư nông thôn hợp lý, tránh tình trạng phát triển nóng, gây lãng phí nguồn lực đất đai; đồng thời nâng cao chất lượng quy hoạch và kiến trúc đô thị của các khu đô thị, dân cư mới, đảm bảo diện tích đất công cộng, cây xanh, mặt nước, đất ở cao tầng,... đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội để phục vụ nhân dân xây dựng nhà ở.

4. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố tổng rà soát tình hình quản lý, sử dụng đất công ích trên địa bàn để có phương án xử lý phù hợp, đúng quy định pháp luật. Đối với diện tích quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích thực hiện cho thuê mới, yêu cầu thực hiện theo đúng quy định khoản 3, Điều 132 Luật Đất đai năm 2013 (đấu giá để cho thuê, thời hạn sử dụng đất đối với mỗi lần thuê không quá 5 năm, tiền thu được từ việc cho thuê quỹ đất nông nghiệp sử dụng mục đích công ích phải nộp vào ngân sách nhà nước do UBND cấp xã quản lý và chỉ được dùng cho nhu cầu công ích của xã).

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách trình kỳ họp thứ sáu HĐND tỉnh Khoá XVIII./.

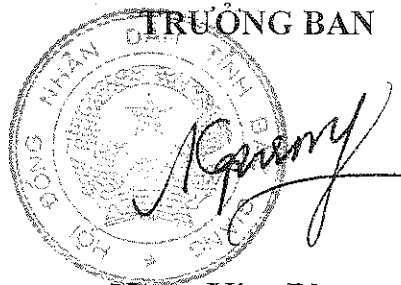
Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

Bản điện tử:

- Các thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Kim Phương

